

Số: /QĐ-UBND

Đông Hải, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phường Đông Hải
về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo,
chuyển đổi số và Đề án 06**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ/CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 269/2025/NQ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Đông Hải về kiện toàn Ban chỉ đạo phường Đông Hải về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Đông Hải.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Đông Hải.

Điều 3. Các thành viên Ban chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTĐU, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị phường;
- Các thành viên BCD theo QĐ937;
- Như Điều 3;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Khiêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐÔNG HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban chỉ đạo phường Đông Hải về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, quyền hạn nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban chỉ đạo phường Đông Hải về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (gọi tắt là Ban chỉ đạo) và các thành viên Ban chỉ đạo; chế độ họp, chế độ báo cáo.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo và các phòng, ban, cá nhân liên quan đến hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 phường Đông Hải.

Điều 2. Thành phần Thường trực Ban chỉ đạo

Thường trực Ban chỉ đạo là Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực và các Phó Trưởng Ban.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Hải.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban chỉ đạo.

2. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan trong việc triển khai chương trình, kế hoạch, các nhiệm vụ giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.

4. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo.

Giúp Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng ban chỉ đạo, trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng ban chỉ đạo xem xét, quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung:

- Giúp Trưởng ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo khi được ủy quyền.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

- Tham mưu cho Trưởng ban chỉ đạo đề kiến nghị Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về phương hướng, biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến các nhiệm vụ giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính.

- Kiểm tra, đánh giá, báo cáo Trưởng ban chỉ đạo về sự phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính.

- Ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền và sử dụng con dấu của cơ quan mình.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo là Trưởng Công an phường (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo).

- Tham mưu, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo việc xây dựng Chương trình, Kế hoạch, lộ trình thời gian, nguồn nhân lực triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (sau đây gọi tắt là Đề án 06).

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chức năng trong tổ chức nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên quan đến thực hiện Đề án 06/CP; cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

- Chịu trách nhiệm về triển khai các nhiệm vụ được giao cho Công an phường tại Điều 6 Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Hải.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo là Trưởng phòng Kinh tế:

- Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển công nghệ thông tin.

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số; đẩy mạnh phong trào sáng kiến, sáng tạo trong chuyển đổi số góp phần nâng cao năng lực hiệu quả của nền hành chính và giúp chuyển đổi số là động lực trong phát triển của phường Đông Hải.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn ngân sách triển khai các nhiệm vụ, dự án, chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06.

- Chịu trách nhiệm về triển khai các nhiệm vụ được giao cho phòng Kinh tế tại Điều 7 Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Hải.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo là Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường:

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, dự án, kế hoạch về phát triển đô thị thông minh phường; phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố triển khai công tác phát triển đô thị thông minh trên địa bàn phường.

- Chịu trách nhiệm về triển khai các nhiệm vụ được giao cho phòng Xây dựng và Môi trường tại Điều 8 Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đông Hải.

5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội:

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực cải cách hành chính.

- Triển khai các nhiệm vụ, dự án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn phường.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo.

2. Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ các nhiệm vụ giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 theo chương trình, kế hoạch của phường đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

4. Nhiệm vụ của các Ủy viên được mời tham gia: Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo trong tổ chức, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính.

5. Nhiệm vụ của các Thư ký Ban chỉ đạo: Tham mưu Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo các nội dung, giải pháp, báo cáo trực tiếp về tiến độ, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện với Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban chỉ đạo về các nhóm nhiệm vụ được giao.

Chương III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên theo quy định của pháp luật.

2. Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - Trưởng ban chỉ đạo trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

2. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ 3 tháng, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban chỉ đạo; thông qua lấy ý kiến của các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo khi được triệu tập.

4. Kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản; trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

5. Thường trực Ban chỉ đạo cho ý kiến sau cùng trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban chỉ đạo về cùng một vấn đề trong thực hiện chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính.

6. Trường hợp thành viên Ban chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo từ 06 tháng trở lên hoặc

có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải có văn bản báo cáo Trưởng ban chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo và cử thành viên khác thay thế.

7. Định kỳ trước hàng tháng, quý, năm hoặc khi có yêu cầu của các sở, ngành, thành phố, các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo bằng văn bản với Ban chỉ đạo và Trưởng ban Ban chỉ đạo (qua cơ quan Thường trực và Thư ký Ban chỉ đạo - theo lĩnh vực phụ trách để tổng hợp) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Đối với các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện Đề án 06, thực hiện báo cáo theo định kỳ về Ban Chỉ đạo theo hướng dẫn của Công an Thành phố.

Điều 10. Môi quan hệ công tác

1. Quan hệ công tác giữa các thành viên với Trưởng Ban chỉ đạo: Các thành viên Ban chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

2. Quan hệ công tác giữa các thành viên Ban chỉ đạo: Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phường và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Quan hệ giữa các thành viên Ban chỉ đạo với các phòng, ban, ngành liên quan: Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai từng chương trình, kế hoạch, nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực và các thành viên Ban chỉ đạo./.